TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H TỈNH H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 150/2023/QĐST - DS V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng	*H, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH H

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 176/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- ***Nguyên đơn***: Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, phường C, quận Phú Nhuận, Thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Ngọc L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch MTL (Quyết định số 1181/QĐ-DAB-PC ngày 31/5/2022).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Anh Nguyễn Đôn Thiện T, chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch MTL.

Địa chỉ: 82 Mai Thúc Loan, phường T, thành phố H, tỉnh H (Giấy ủy quyền ngày 02/6/2023).

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 61 Nguyễn Phúc Lan, phường K, thành phố H, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền là 15.113.406 đồng, trong đó nợ gốc là 11.760.000 đồng, lãi trong hạn là 1.875.000 đồng, lãi quá hạn là 1.478.406 đồng

*** Về phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:**

- Đợt 1: Ngày 20/6/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 2: Ngày 20/7/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 3: Ngày 20/8/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 4: Ngày 20/9/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 5: Ngày 20/10/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 6: Ngày 20/11/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 7: Ngày 20/12/2023, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 8: Ngày 20/01/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 9: Ngày 20/02/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 10: Ngày 20/3/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 11: Ngày 20/4/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 12: Ngày 20/5/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 13: Ngày 20/6/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 14: Ngày 20/7/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.000.000 đồng.

- Đợt 15: Ngày 20/8/2024, chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 1.113.406 đồng.

Chị Nguyễn Thị X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 03/6/2023 cho đến khi thanh toán đủ số nợ gốc.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do vụ án hòa giải thành nên các đương sự thỏa thuận bị đơn chịu toàn bộ án phí là: (15.113.406 đồng x 5%) x 50% = 377.835 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần A và chị Nguyễn Thị X tự nguyện thỏa thuận chị Nguyễn Thị X chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 377.835 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí là 368.000 đồng theo biên lai số 0005996 ngày 23/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Trường hợp (bản án), quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- VKSND thành phố H;
- TANDND tỉnh H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị H